TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2021/QĐST-DS	*Đức Linh, ngày 06 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp: Ông Mai Thuận.

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hải Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 253/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 15/2020/QĐST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2020 , gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1944.

Người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Đường Lê Lợi, tổ 6, khu phố 7, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1977; (người bị yêu cầu)

2/ Bà Dương Thị Hồng L1, sinh năm 1948;

Người đại diện theo ủy quyền của bà L1: Bà Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Đường Lê Lợi, tổ 6, khu phố 7, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu và đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu trình bày như sau:

Ông Nguyễn Văn C và bà Dương Thị Hồng L1 kết hôn và chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1968; quá trình chung sống, ông C và bà L1 sinh 07 người con chung tên Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1969; Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1971, Nguyễn Phi H1, sinh năm 1974, Nguyễn Đức D, sinh năm 1977, Nguyễn Dương Chí S, sinh năm 1980, Nguyễn Dương Biết M, sinh năm 1984 và Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1987. Trong 07 người con chung của ông C và bà L1, có 06 người là bà H, bà C, ông H1, ông D, ông S, ông Mình thì từ nhỏ đã có dấu hiệu khuyết tật dạng thần kinh tâm thần, càng lớn thì bệnh tâm thần của 06 người con này càng nặng, không nhận thức và làm chủ được bản thân. Gia đình ông C có đưa 06 người con này đến khám tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 2 và uống thuốc theo đơn để điều trị nhưng bệnh tình không thuyên giảm. Hằng tháng, 06 người con này đều được nhận chế độ trợ cấp xã hội của Phòng lao động thương binh và xã hội huyện Đức Linh dành cho người tâm thần. Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người đại diện theo ủy quyền của ông C yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Đức D mất năng lực hành vi dân sự, yêu cầu cử ông C và bà L1 (cha mẹ của ông D) là người giám hộ cho ông D để thực hiện một số giao dịch dân sự khác liên quan đến ông D. Đối với 05 người con còn lại thì ông C sẽ yêu cầu trong một vụ việc dân sự khác.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Dương Thị Hồng L1) thống nhất với nôi dung trình bày và yêu cầu của ông Nguyễn Văn C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án đến trước khi ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự đã đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Văn C. Tuyên bố: Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1977; địa chỉ: Đường Lê Lợi, tổ 6, khu phố 7, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận là người mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời cử người giám hộ cho ông D theo đúng quy định của Bộ luật dân sự.

Về L1 phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn C là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền L1 phí nên thuộc trường hợp được miễn L1 phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh nhận định:

[1] Về quan hệ nhân thân và quyền yêu cầu: Căn cứ giấy khai sinh, sổ hộ khẩu số 1415 do Công an thị trấn Đức Tài cấp ngày 11/3/2019 cho hộ ông Nguyễn Văn C và giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 531 ngày 07/12/2020 do Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Tài xác nhận cho ông Nguyễn Đức D thì có đủ cơ sở khẳng định ông Nguyễn Đức D là con của ông Nguyễn Văn C và bà Dương Thị Hồng L1; hiện tại ông Nguyễn Đức D chưa có vợ và con; do đó, ông Nguyễn Văn C có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông D bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

Theo giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 062 do Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Tài cấp ngày 15/5/2015 thì ông Nguyễn Đức D thuộc dạng khuyết tật "thần kinh tâm thần", mức độ "nặng" và thuộc diện được nhận trợ cấp hàng tháng.

Tại phiếu khám sức khỏe tâm thần lập ngày 26/11/2020 của Bệnh viện tâm thần Trung ương 2 kết luận ông Nguyễn Đức D chậm phát triển tâm thần trung bình (F71-ICD10).

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông Nguyễn Đức D.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 742/KL-VPYTW ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa đối với ông Nguyễn Đức D, đã kết luận:

- Về mặt y học: Hiện nay đương sự bị chậm phát triển tâm thần trung bình (F71-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và kết luận giám định của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, xét thấy đã đủ cơ sở để chấp nhận tuyên bố ông Nguyễn Đức D là người mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Về giám hộ: Như phân tích tại mục [1], hiện tại ông D không có vợ, con và có cha là ông Nguyễn Văn C, mẹ là bà Dương Thị Hồng L1; do đó, căn cứ khoản 3 Điều 53 của Bộ luật dân sự năm 2015, ông C và bà L1 là người giám hộ đương nhiên của ông Nguyễn Đức D.

[4] Về L1 phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn C là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền L1 phí nên thuộc trường hợp được miễn L1 phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 27, 361, 367, 370, 372, 376, 377, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 22; khoản 3 Điều 53; Điều 54; Điều 57; Điều 58; Điều 59 Bộ luật dân sự năm 2015.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn C.

Tuyên bố: Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1977; địa chỉ: Đường Lê Lợi, tổ 6, khu phố 7, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1944 và bà Dương Thị Hồng L1, sinh năm 1948; Cùng địa chỉ: Đường Lê Lợi, tổ 6, khu phố 7, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận là người giám hộ đương nhiên cho ông Nguyễn Đức D, ông C và bà L1 đại diện cho ông D trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự của ông D và có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. L1 phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L1 phí Tòa án; ông Nguyễn Văn C được miễn L1 phí giải quyết việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp người vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đức Linh;
- Đương sự;
- UBND TT. Đức Tài;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên họp

MAI THUẬN